

**PHỤ LỤC**  
**NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH DẠY HỌC LỒNG GHÉP, TÍCH HỢP**  
**MÔN HỌC NGỮ VĂN**

*(Kèm theo Kế hoạch số 100/KH-DTNT THCS&THPT VT ngày 14/9/2024 của trường PTDTNT THCS&THPT Vinh Thạnh)*

**I. GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH**

Lớp	Bài - Tiết dạy học lồng ghép	Hình thức, nội dung lồng ghép
6	Bài 1. Tiết 3-4: Văn bản: Thánh Gióng	Ví dụ về cách sử dụng sáng tạo vũ khí tự tạo của nhân dân trong chiến tranh: gậy tre, chông tre...
	Bài 1. Tiết 5-6: Văn bản: Sự tích Hồ Gươm	Nêu các địa danh của Việt Nam luôn gắn với các sự tích trong các cuộc kháng chiến chống xâm lược (Ái Chi Lăng, Bạch Đằng, Đống Đa...).
7	Bài 2. Tiết 23-24: Viết bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử	Kể chuyện về những tấm gương gan dạ, mưu trí, sáng tạo trong quá trình dựng nước và giữ nước qua các thời kì lịch sử của dân tộc Việt Nam
	Bài 3. Tiết 33-34: Nghĩa của một số yếu tố Hán Việt thông dụng và nghĩa của những từ có yếu tố Hán Việt	HS tìm từ Hán Việt về chủ quyền biển, đảo; về bảo vệ thông tin cá nhân khi tham gia mạng xã hội; về quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật.
	Bài 9. Tiết 114-115: Dòng “Sông Đen”	Giáo dục HS tình yêu quê hương, đất nước, bảo vệ chủ quyền biển, đảo;
	Bài 9. Tiết 118: Trái tim Đan kô	Giáo dục HS tình yêu quê hương, đất nước
8	Bài 6: Tình yêu tổ quốc Tiết 73-74: Nam quốc sơn hà	Giáo dục lòng tự hào, tự tôn dân tộc và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm.
	Bài 9: Âm vang của lịch sử Tiết 114-115: Hoàng Lê nhất thống chí	Giáo dục lòng tự hào, tự tôn dân tộc và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm. Nêu những tấm gương anh hùng trong lịch sử dân tộc Việt Nam
9	Bài 6. Tiết 73-74: Những vấn đề toàn cầu - Đấu tranh cho một thế	-Hình thức lồng ghép: Lấy ví dụ về mức độ tàn phá của chiến tranh, của bom nguyên tử.

Lớp	Bài - Tiết dạy học lồng ghép	Hình thức, nội dung lồng ghép
	giới hòa bình	-Nội dung lồng ghép: Giáo dục ý thức đấu tranh bảo vệ thể giới hoà bình

## II. GIÁO DỤC QUYỀN CON NGƯỜI

Lớp	Bài - Tiết dạy học lồng ghép	Hình thức, nội dung lồng ghép
6	Bài 1. Tiết 3-4: Văn bản: Thánh Gióng	Quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân trong bảo vệ, xây dựng Tổ quốc. Tôn trọng, bảo đảm thực hiện các quyền chính trị của bản thân và của người khác. Phê phán các hành vi vi phạm quyền chính trị.
	Bài 1. Tiết 5-6: Văn bản: Sự tích Hồ Gươm	
	Bài 3. Vẻ đẹp quê hương Tiết 29-30: Những câu hát dân gian về vẻ đẹp quê hương. Tiết 31-32: Việt Nam quê hương ta	+ Giáo dục HS thấy được Quyền được bảo vệ, quyền được sống trong môi trường, tài nguyên thiên nhiên, phê phán, tố cáo những hành vi gây ô nhiễm môi trường, phá hoại tài nguyên thiên nhiên.
7	Bài 1. Tiết 1-2: Lời của cây Tiết 3: Sang thu Tiết 7: Con chim chiền chiện	+ Giáo dục HS thấy được sự cần thiết phải bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên. + HS nêu được trách nhiệm của mình trong việc bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên. (Quyền được bảo vệ, quyền được sống trong môi trường, tài nguyên thiên nhiên, phê phán, tố cáo những hành vi gây ô nhiễm môi trường, phá hoại tài nguyên thiên nhiên).
	Bài 2. Tiết 17-18: Những tình huống hiểm nghèo	Khích lệ, động viên HS quan tâm, cảm thông và chia sẻ với người khác; phê phán thói ích kỉ, thờ ơ trước khó khăn, mất mát của người khác (Quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng)
	Bài 3. Tiết 42-43: Thảo luận nhóm về vấn đề gây tranh cãi. (Cha mẹ có quyền quyết định nghề nghiệp, tương lai của con cái?)	Liên hệ giúp HS: + Phân biệt được hành vi thực hiện quyền trẻ em và hành vi vi phạm quyền trẻ em. + Nhận xét, đánh giá được việc thực hiện quyền trẻ em của bản thân, gia đình, nhà trường, cộng đồng; bày tỏ được nhu cầu để thực hiện tốt hơn quyền trẻ em (Quyền trẻ em)
	Bài 4. Tiết 45-46: Cốm Vòng, Bài 4. Tiết 47-48. Mùa thu về Trùng Khánh nghe hạt dẻ hát, Bài 4. Tiết 52: Mùa phơi sân trước	+ Giáo dục HS thực hiện được những việc làm phù hợp góp phần giữ gìn bản sắc, phát huy truyền thống văn hóa, phong tục, tập quán tốt đẹp của dân tộc mình + Phê phán những việc làm trái ngược với

Lớp	Bài - Tiết dạy học lồng ghép	Hình thức, nội dung lồng ghép
		truyền thống tốt đẹp của quê hương. (Quyền giữ gìn, phát huy bản sắc truyền thống)
	Bài 5. Tiết 64: Phòng tránh đuối nước	Giáo dục HS nhận biết được các tình huống nguy hiểm và hậu quả của những tình huống nguy hiểm đối với trẻ em (Quyền sống, quyền được bảo vệ)
	Bài 6. Tiết 73, 74: Tự học – một thú vui bổ ích Tiết 75, 76: Bàn về đọc sách Tiết 77: Tôi đi học Tiết 80: Đừng từ bỏ cố gắng	Giáo dục HS biết quý trọng những người siêng năng, kiên trì; góp ý cho những bạn có biểu hiện lười biếng, hay nản lòng để khắc phục hạn chế (Quyền được phát triển, Quyền được giáo dục và phát triển năng khiếu, Quyền của trẻ em dân tộc thiểu số; Quyền trẻ em khuyết tật) qua câu chuyện hoặc tình huống về HS khuyết tật nhưng nỗ lực trong học tập và đạt được những thành tích cao
	Bài 8. Tiết 97-98: Trò chơi cướp cờ Tiết 99-100: Cách gọt củ hoa thủy tiên Tiết 101: Hương khúc T104, 105: Kéo co	+ Giáo dục HS thực hiện được những việc làm phù hợp góp phần giữ gìn bản sắc, phát huy truyền thống văn hóa, phong tục, tập quán tốt đẹp của dân tộc mình + Phê phán những việc làm trái ngược với truyền thống tốt đẹp của quê hương. (Quyền giữ gìn, phát huy bản sắc truyền thống)
	Bài 9. Tiết 118: Trái tim Đan-kô	Giáo dục HS: + Nhận biết được trách nhiệm của học sinh trong việc tham gia vào các hoạt động cộng đồng. + Tham gia tích cực, tự giác các hoạt động chung của cộng đồng phù hợp với lứa tuổi do lớp, trường, địa phương tổ chức. + Phê phán biểu hiện thờ ơ, thiếu trách nhiệm với các hoạt động cộng đồng. (Quyền con người trong một số hoạt động tình nguyện, thiện nguyện; hoạt động giúp đỡ những cuộc đời cơ nhỡ, trẻ mồ côi)
	Bài 10. T127- 128: Đợi mẹ Tiết 131: Lời trái tim Tiết 133: Mẹ	Giáo dục HS thực hiện được nghĩa vụ của bản thân đối với ông bà, cha mẹ và anh chị em trong gia đình bằng những việc làm cụ thể (Quyền và nghĩa vụ của công dân trong gia đình)
8	Bài 1. Tiết 1-2: Trong lời mẹ hát	Giáo dục HS thực hiện được nghĩa vụ của bản thân đối với ông bà, cha mẹ và anh chị em

Lớp	Bài - Tiết dạy học lồng ghép	Hình thức, nội dung lồng ghép
	Bài 1. Tiết 5: Những chiếc lá thom tho	trong gia đình bằng những việc làm cụ thể (Quyền và nghĩa vụ của công dân trong gia đình)
	Bài 2. Tiết 15,16,17: Bạn đã biết gì về sóng thần?	Giáo dục HS nhận biết được các tình huống nguy hiểm và hậu quả của những tình huống nguy hiểm đối với trẻ em (Quyền sống, quyền được bảo vệ)
	<p>Bài 3. Tiết 29,30: Bức thư của thủ lĩnh da đỏ</p> <p>Bài 3. Tiết 31,32: Thiên nhiên và hồn người lúc sang thu</p> <p>Bài 3. Tiết 33: Bài ca Côn Sơn</p>	<p>+ Giáo dục HS thấy được sự cần thiết phải bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên.</p> <p>+ HS nêu được trách nhiệm của mình trong việc bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên.</p> <p>(Quyền được bảo vệ, quyền được sống trong môi trường, tài nguyên thiên nhiên, phê phán, tố cáo những hành vi gây ô nhiễm môi trường, phá hoại tài nguyên thiên nhiên).</p>
	Bài 4. Tiết 45,46: Vắt cổ chày ra nước; May không đi giày	Khích lệ, động viên HS quan tâm, cảm thông và chia sẻ với người khác; phê phán thói ích kỉ, thờ ơ trước khó khăn, mất mát của người khác (Quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng)
	Bài 7. Tiết 86, 87: Bông chanh đỏ	<p>+ Giáo dục HS thấy được sự cần thiết phải bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên.</p> <p>+ HS nêu được trách nhiệm của mình trong việc bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên.</p> <p>(Quyền được bảo vệ, quyền được sống trong môi trường, tài nguyên thiên nhiên, phê phán, tố cáo những hành vi gây ô nhiễm môi trường, phá hoại tài nguyên thiên nhiên).</p>
	<p>Bài 8. Tiết 98, 99: Chuyến du hành về tuổi thơ</p> <p>Tiết 100, 101: "Mẹ vắng nhà"- Bộ phim tuyệt đẹp về những đứa trẻ thời chiến tranh</p> <p>Tiết 102: Tình yêu sách</p> <p>Tiết 105: Tốt-tô-chan: Khi trẻ con lớn lên trong tình yêu thương</p>	Giáo dục HS các quyền cơ bản của trẻ em; ý nghĩa của quyền trẻ em và việc thực hiện quyền trẻ em; trách nhiệm của gia đình, nhà trường, xã hội trong việc thực hiện quyền trẻ em. (Quyền trẻ em)
	Bài 10. Tiết 131: Hiểu rõ bản thân	+ Giáo dục HS vai trò của tự nhận thức bản thân (Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu; Quyền bình đẳng giới)
9	Bài 2: Giá trị của văn chương Tiết 16. Văn bản 2: Ý nghĩa văn	Giáo dục HS vai trò của quyền chính trị và dân sự. Tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ.

Lớp	Bài - Tiết dạy học lồng ghép	Hình thức, nội dung lồng ghép
	chương	
	Bài 4. Con người trong thế giới kì ảo. Tiết 43-44. Văn bản 1: Chuyện người con gái Nam Xương	Giáo dục HS về Quyền của nhóm xã hội dễ bị tổn thương- Quyền phụ nữ.
10	<p>Bài 7: Anh hùng và nghệ sĩ (Văn bản nghị luận- tác giả Nguyễn Trãi) -Tiết 67, 68: Bình Ngô đại cáo (Nguyễn Trãi)</p>	<p>khẳng định con người có quyền được sống, quyền được tự do, được bảo đảm an toàn về tính mạng, sức khỏe, thân thể; được pháp luật bảo hộ về sức khỏe, danh dự và nhân phẩm. Phản đối chế độ nô lệ và bất công xã hội, khẳng định rằng con người có quyền được sống trong tự do và hạnh phúc.</p>
	<p>Bài 9: Khát vọng độc lập tự do (Văn bản nghị luận) -Tiết 92,93: Hịch tướng sĩ (Trần Quốc Tuấn)</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyền sống và quyền tự do: tác phẩm nhấn mạnh tầm quan trọng của việc bảo vệ quê hương, đất nước, qua đó gián tiếp khẳng định quyền được sống trong hòa bình và tự do của con người trước sự xâm lược của ngoại bang.</li> <li>- Quyền được tôn trọng và bảo vệ: Trần Quốc Tuấn khuyến khích tướng sĩ đấu tranh để bảo vệ quyền lợi của dân tộc, nhấn mạnh rằng mọi người đều có quyền sống trong sự tôn trọng và không bị áp bức.</li> <li>- Quyền được tham gia vào việc bảo vệ vận mệnh của Tổ quốc: Tác phẩm kêu gọi sự đoàn kết giữa các tướng sĩ, khẳng định rằng mỗi cá nhân đều có vai trò quan trọng trong việc bảo vệ đất nước, thể hiện quyền được tham gia vào việc quyết định vận mệnh dân tộc.</li> </ul>
	<p>Bài 9: Khát vọng độc lập tự do (Văn bản nghị luận) Tiết 94,95: Nam quốc sơn hà- bài thơ thần khẳng định chân lý độc lập của đất nước (Theo Nguyễn Hữu Sơn)</p>	<p>Liên hệ quyền được sống, quyền tự do, và quyền bảo vệ tổ quốc.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyền được sống: Bài thơ khẳng định chủ quyền và sự tồn tại của đất nước. Câu thơ mở đầu "Nam quốc sơn hà" đã xác định rõ ràng lãnh thổ và vị thế của đất nước, từ đó khẳng định quyền sống của dân tộc Việt Nam.</li> <li>- Quyền được tự do: tác phẩm nhấn mạnh khát vọng tự do và độc lập cho dân tộc, thể hiện tinh thần chống ngoại xâm, kêu gọi sự tự do cho đất nước trước sự xâm lược của kẻ thù, điều này phản ánh quyền tự do mà mọi dân tộc đều có quyền hưởng.</li> <li>- Quyền bảo vệ tổ quốc: Tác phẩm thể hiện</li> </ul>

Lớp	Bài - Tiết dạy học lồng ghép	Hình thức, nội dung lồng ghép
		<p> tinh thần bảo vệ quê hương, ý thức trách nhiệm của mỗi người trong việc giữ gìn và bảo vệ đất nước. Điều này thể hiện rõ nét trong thông điệp rằng dân tộc cần đoàn kết để chống lại kẻ thù, bảo vệ quyền lợi và cuộc sống của chính mình.</p>
	<p>- Tiết 96: Đọc kết nối chủ điểm: Đất nước (Nguyễn Đình Thi)</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyền được sống: Bài thơ khắc họa hình ảnh đất nước gắn liền với cuộc sống của con người. Những hình ảnh cụ thể về cảnh vật và con người thể hiện sự gắn bó giữa con người với quê hương, từ đó khẳng định giá trị của cuộc sống và quyền được sống trong một môi trường hòa bình.</li> <li>- Quyền được tự do: Nguyễn Đình Thi nhấn mạnh tinh thần yêu nước và khát vọng tự do. Đất nước không chỉ là một không gian địa lý mà còn là biểu tượng của tự do và độc lập. Các hình ảnh về sự hi sinh của những người dân trong quá khứ đã làm rõ ý nghĩa của quyền tự do đối với mỗi cá nhân.</li> <li>- Quyền bảo vệ quê hương: Bài thơ thể hiện lòng tự hào về quê hương, về lịch sử đấu tranh của dân tộc. Sự nhắc đến những hình ảnh hào hùng trong quá khứ làm nổi bật ý thức trách nhiệm của mỗi người trong việc bảo vệ và gìn giữ đất nước.</li> </ul>
	<p>-Tiết 96: Đọc mở rộng thể loại: Tôi có một giấc mơ (Mác-tin Lu-thơ Kinh)</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyền bình đẳng: tác phẩm kêu gọi sự bình đẳng giữa các chủng tộc, nhấn mạnh rằng mọi người, không phân biệt màu da, đều có quyền được đối xử công bằng.</li> <li>- Quyền tự do: tác phẩm khẳng định khát vọng tự do, thoát khỏi sự áp bức và phân biệt chủng tộc, nhấn mạnh rằng tất cả mọi người đều có quyền tự do sống và phát triển mà không bị cản trở bởi định kiến.</li> <li>- Quyền được sống trong hòa bình: Tác giả mơ ước về một xã hội không có bạo lực và hận thù, nơi mọi người có thể sống hòa thuận bên nhau; nhấn mạnh hòa bình và công lý là quyền cơ bản của mọi cá nhân.</li> </ul>
11	<p>Bài 1. Tiết 1,2,3: Ai đã đặt tên cho dòng sông?          Bài 1. Tiết 4, 5: Cối lá</p>	<p>+ Giáo dục HS thấy được Quyền được bảo vệ, quyền được sống trong môi trường, tài nguyên thiên nhiên, phê phán,</p>

Lớp	Bài - Tiết dạy học lồng ghép	Hình thức, nội dung lồng ghép
	Bài 1. Tiết 7: Chiều xuân, Trăng sáng trên đầm sen	tố cáo những hành vi gây ô nhiễm môi trường, phá hoại tài nguyên thiên nhiên.
	<p>Bài 2. T12, 13: Một cây bút và một quyển sách có thể làm thay đổi thế giới</p> <p>Bài 2. Tiết 14, 15: Người trẻ và hành trang vào thế kỉ XXI</p>	<p>Giáo dục HS:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Biết quý trọng những người siêng năng, kiên trì; góp ý cho những bạn có biểu hiện lười biếng, hay nản lòng để khắc phục hạn chế</li> <li>+ Phê phán những hành vi kì thị, phân biệt chủng tộc và văn hoá.</li> </ul> <p>(Quyền được phát triển, Quyền được giáo dục và phát triển năng khiếu, Quyền của trẻ em dân tộc thiểu số)</p>
	Bài 3. Tiết 25: Thị Kính nuôi con cho Thị Mầu	Khích lệ, động viên HS quan tâm, cảm thông và chia sẻ với người khác; phê phán thói ích kỉ, thờ ơ trước khó khăn, vất vả của người khác (Quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng)
	<p>Bài 4. Tiết 30,31: Sơn Đoòng – thế giới chỉ có một</p> <p>Bài 4. Tiết 32,33: Đồ gốm gia dụng của người Việt</p> <p>Bài 4. Tiết 34: Chân quê</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giáo dục HS thấy được sự cần thiết phải bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên.</li> <li>+ HS nêu được trách nhiệm của mình trong việc bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên.</li> <li>+ Nhận biết được giá trị của các truyền thống của dân tộc Việt Nam</li> </ul> <p>(Quyền được bảo vệ, quyền được sống trong môi trường, tài nguyên thiên nhiên, phê phán, tố cáo những hành vi gây ô nhiễm môi trường, phá hoại tài nguyên thiên nhiên; Quyền giữ gìn, phát huy bản sắc truyền thống).</p>
	<p>-Bài 5. Tiết 42,43: Vĩnh biệt Cửu trùng đài</p> <p>-Bài 5. Tiết 44,45: Sống hay không sống – đó là vấn đề</p> <p>Bài 5. Tiết 46: Chí khí anh hùng</p>	<p>Giáo dục HS:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nhận biết được lí tưởng sống của thanh niên Việt Nam.</li> <li>+ Xác định được lí tưởng sống của bản thân và nỗ lực học tập, rèn luyện theo lí tưởng.</li> </ul> <p>(Quyền con người; Quyền không bị bắt làm nô lệ và nô dịch; Quyền không bị tra tấn, nhục hình, bị đối xử hoặc chịu hình phạt tàn nhẫn vô nhân đạo; Quyền không phân biệt đối xử)</p>
	- Bài 6. Tiết 58, 59, 60: Muối của rừng	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giáo dục HS thấy được sự cần thiết phải bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên.</li> <li>+ HS nêu được trách nhiệm của mình trong việc bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên.</li> </ul> <p>(Quyền được bảo vệ, quyền được sống trong môi trường, tài nguyên thiên nhiên, phê phán,</p>

Lớp	Bài - Tiết dạy học lồng ghép	Hình thức, nội dung lồng ghép
	<p>Bài 7. Tiết 67,68: Trao duyên            Bài 7. Tiết 69,70: Đọc “Tiểu Thanh kí”            Bài 7. Tiết 71: Kính gửi cụ Nguyễn Du; Thúy Kiều hầu rượu Hoạn Thư - Thúc Sinh</p>	<p>tố cáo những hành vi gây ô nhiễm môi trường, phá hoại tài nguyên thiên nhiên).</p> <p>Giáo dục HS:            +Thực hiện được những việc làm thể hiện tình yêu thương con người.            + Đánh giá được thái độ, hành vi thể hiện tình yêu thương của người khác.            + Phê phán những biểu hiện trái với tình yêu thương con người.            (Quyền không bị phân biệt đối xử; Quyền được chăm sóc sức khỏe; Quyền của nhóm xã hội dễ bị tổn thương)</p>
	<p>Bài 9. Tiết 91,92: Ngôi nhà tranh của cụ Phan Bội Châu ở Bến Ngự            - Bài 9. Tiết 93,94,95: - Tôi đã học tập như thế nào?            - Bài 9. Tiết 96 - Nhớ con sông quê hương</p>	<p>Giáo dục HS:            + Thực hiện được việc học tập tự giác, tích cực.            + Biết góp ý, nhắc nhở những bạn chưa tự giác, tích cực học tập để khắc phục hạn chế này.            (Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu)            + HS nêu được trách nhiệm của mình trong việc bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên.            (Quyền được bảo vệ, quyền được sống trong môi trường, tài nguyên thiên nhiên, phê phán, tố cáo những hành vi gây ô nhiễm môi trường, phá hoại tài nguyên thiên nhiên).</p>
12	<p>Bài 3: Sông núi linh thiêng            Tiết 21,22: Văn bản 2: Văn tế nghĩa sĩ Cần Giuộc</p>	<p>quyền dân sự: quyền sống, quyền được bảo đảm an toàn về tính mạng, sức khỏe, thân thể; quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về sức khỏe, danh dự và nhân phẩm.            quyền chính trị: quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân trong bảo vệ, xây dựng Tổ quốc</p>
	<p>Bài 6. Trong thế giới của giấc mơ            Tiết 57,58. Đàn ghi-ta của Lor-ca</p>	<p>Quyền sáng tạo văn học, nghệ thuật và thụ hưởng lợi ích từ hoạt động đó; quyền hưởng thụ và tiếp cận các giá trị văn hóa, tham gia vào đời sống văn hóa, sử dụng các cơ sở văn hóa.            Quyền dân sự: quyền sống, quyền được bảo đảm an toàn về tính mạng, sức khỏe, thân thể</p>
	<p>Bài 8. Hai tay xây dựng một sơn hà.</p>	<p>Quyền chính trị: quyền bình đẳng trước pháp luật. quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân</p>

<b>Lớp</b>	<b>Bài - Tiết dạy học lồng ghép</b>	<b>Hình thức, nội dung lồng ghép</b>
	Tiết 79,80,81: Tuyên ngôn độc lập	trong bảo vệ, xây dựng Tổ quốc. Tôn trọng, bảo đảm thực hiện các quyền chính trị của bản thân và của người khác. phê phán các hành vi vi phạm quyền chính trị. Quyền dân sự: quyền sống, quyền được bảo đảm an toàn về tính mạng, sức khỏe, thân thể

### III. CÔNG TÁC PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY

<b>Lớp</b>	<b>Bài - Tiết dạy học lồng ghép</b>	<b>Hình thức, nội dung lồng ghép</b>
6	Bài 8.Tiết 105,106,107. Viết bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng đời sống.	Gợi ý đề tài để HS viết về tình hình cháy rừng, công tác phòng cháy chữa cháy ở địa phương
7	Bài 2.Tiết 23, 24- Viết bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử	Kể chuyện về tấm gương Lê Văn Tám – ngọn đuốc sáng dũng cảm và yêu nước - lợi dụng lúc bọn giặc không cảnh giác, anh đã lọt vào kho xăng đạn rồi quẹt diêm châm lửa đốt cháy kho xăng đạn của giặc khiến chúng bị tổn hại nặng nề.
	Bài 3. Tiết 33, 34- Nghĩa của một số yếu tố Hán Việt thông dụng và nghĩa của những từ có yếu tố Hán Việt	HS tìm từ Hán Việt về phòng cháy chữa cháy
8	Bài 3. Tiết 34- Nghĩa của một số yếu tố Hán Việt thông dụng	HS tìm từ Hán Việt về phòng cháy chữa cháy
	Bài 6. Tiết 80- Chạy giặc	Hướng dẫn HS thực hiện các biện pháp phòng chống cháy, nổ
9	Bài 10. Tiết 129-130: Tiếng vọng những ngày qua – Nhớ rừng	Giáo dục HS ý thức phòng cháy, chữa cháy rừng
10	Bài 2: Sống cùng kí ức của cộng đồng (sử thi) -Tiết 17,18: Viết Văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội	HS viết văn bản nghị luận về tác hại của hiện tượng cháy nổ, về vai trò của công tác phòng cháy chữa cháy.
11	Bài 4. Tiết 39: Viết báo cáo nghiên cứu về một vấn đề tự nhiên hoặc xã hội	Gợi ý HS nghiên cứu về tình hình phòng cháy chữa cháy ở địa phương.
	Bài 4. Tiết 40- Trình bày kết quả nghiên cứu về một vấn đề tự nhiên hoặc xã hội	Gợi ý HS trình bày kết quả nghiên cứu về tình hình phòng cháy chữa cháy ở địa phương
12	Bài 7. Tiết 73-74: - Viết báo cáo kết quả bài tập dự án về	Gợi ý HS nghiên cứu về tình hình phòng cháy chữa cháy ở địa phương.

Lớp	Bài - Tiết dạy học lồng ghép	Hình thức, nội dung lồng ghép
	một vấn đề xã hội	

#### IV. PHÒNG, CHỐNG TÁC HẠI CỦA THUỐC LÁ

Lớp	Bài - Tiết dạy học lồng ghép	Hình thức, nội dung lồng ghép
10	Bài 7: Anh hùng và nghệ sĩ (Văn bản nghị luận-Tác giả Nguyễn Trãi) Tiết 73,74- Viết bài luận thuyết phục người khác từ bỏ một thói quen hay một quan niệm	HS viết bài luận về thói quen có hại: Hút thuốc lá.

#### V. GIÁO DỤC VĂN HÓA DÂN TỘC

Lớp	Bài - Tiết dạy học lồng ghép	Hình thức, nội dung lồng ghép
6	Bài 10: Mẹ thiên nhiên Tiết 132: Viết văn bản thuyết minh thuật lại một sự kiện	Khuyến khích HS Viết văn bản thuyết minh thuật lại một sự kiện của dân tộc mình.
	Bài 10: Mẹ thiên nhiên Tiết 124,125, Văn bản 1: Lễ cúng thần lúa của người Chơ-ro	Liên hệ với lễ hội cúng lúa mới của dân tộc Bana
7	Bài 2. Tiết 15,16: Những cái nhìn hạn hẹp (Ếch ngồi đáy giếng: Thầy bói xem voi)	- GV giao nhiệm vụ cho HS sưu tầm và kể lại một câu chuyện ngụ ngôn của dân tộc mình có nội dung tương tự như các câu chuyện được đề cập trong sách giáo khoa. - GV giao bài tập về nhà, khuyến khích HS tìm hiểu, viết một bài văn kể về sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử ở địa phương mình, dân tộc mình.
	Bài 3. Tiết 29, 30: Em bé thông minh- nhân vật kết tinh trí tuệ dân gian	- GV khuyến khích HS tìm và giải thích những dấu ấn văn hoá tộc người trong câu chuyện: cây lúa, gạo nếp, con trâu, canh tác nông nghiệp, tri thức dân gian (bôi mỡ cho kiến vào...) - GV giao nhiệm vụ cho HS sưu tầm và kể lại câu chuyện dân gian của dân tộc mình tương tự như câu chuyện Cậu bé thông

Lớp	Bài - Tiết dạy học lồng ghép	Hình thức, nội dung lồng ghép
		minh.
	<p>Bài 4. Tiết 45, 46: - Cốm Vòng,            Bài 4. Tiết 47, 48: - Mùa thu về Trùng Khánh nghe hạt dẻ hát,            Bài 4. Tiết 52: - Mùa phơi sân trước</p>	<p>- GV giao nhiệm vụ theo nhóm cho HS tìm hiểu và trình bày về những đặc sản tiêu biểu ở địa phương mình, dân tộc mình (có thể mang sản vật đó đến thuyết minh trước lớp).            VD: Khau nhục (Tày), Mèn mén (Hmông), Pa pỉnh tộp (Thái), Cốm dẹp; đọt mây (Bana) , hạt dẻ (Tày)... Từ đó, HS đề xuất phát triển thành một sản phẩm du lịch đặc thù ở địa phương.            - GV hướng dẫn HS viết biểu cảm về một ngày tết hoặc một lễ hội truyền thống của dân tộc mình, địa phương mình; nêu bật những yếu tố đặc sắc, độc đáo và cảm xúc của HS với sự kiện đó.</p>
	<p>Bài 7. Tiết 86: - Những kinh nghiệm dân gian về thời tiết            Bài 7. Tiết 87- Những kinh nghiệm dân gian về con người và xã hội</p>	<p>- GV chia nhóm, giao nhiệm vụ dạng bài tập về nhà cho HS sưu tầm và trình bày trước lớp những câu ca dao tục ngữ ở địa phương mình, dân tộc mình theo các chủ đề trên. Cho các nhóm nhận xét và đánh giá chéo.</p>
	<p>Bài 8. Tiết 97, 98: Trò chơi cướp cờ            Bài 8. Tiết 104, 105- Kéo co</p>	<p>. - GV giao nhiệm vụ cho HS tìm hiểu, sưu tầm và trình bày trước lớp về một số trò chơi dân gian đặc sắc của dân tộc mình và một số dân tộc xung quanh (có thể trình diễn minh họa). Từ đó, HS đề xuất phát triển một số trò chơi dân gian tiêu biểu trong hoạt động thể dục giữa giờ và có thể trở thành sản phẩm du lịch đặc sắc ở địa phương mình.</p>
8	<p>Bài 6: Tình yêu tổ quốc            Tiết 81-82. Viết            Viết bài văn kể lại một hoạt động xã hội</p>	<p>Khuyến khích học sinh viết bài văn kể lại hoạt động di tích văn hóa lịch sử, danh lam thắng cảnh ở địa phương, tham gia bảo tồn văn hóa truyền thống của dân tộc.</p>
9	<p>Bài 3. Tiết 28-29: Những di tích lịch sử và danh thắng – Ngọ Môn</p>	<p>Giới thiệu sơ lược kiến trúc nhà rông của người BaNa</p>
10	<p>Bài 2: Sống cùng kí ức của cộng đồng (sử thi)            Tiết 11, 12: Đọc hiểu văn bản: Đăm Săn chiến thắng Mtao-</p>	<p>GV khuyến khích HS DTTS tóm tắt sử thi của dân tộc mình (nếu có), như Đẻ đất đẻ nước (Mường), Đăm San (Ê đê), Đăm Giông, Đăm Noi (Bana), Chương Han</p>

<b>Lớp</b>	<b>Bài - Tiết dạy học lồng ghép</b>	<b>Hình thức, nội dung lồng ghép</b>
	Mxây ( Sử thi Ê-đê)	(Thái)...
	Tiết 17,18: Viết: Văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội	HS DTTS viết văn bản nghị luận về một vấn đề liên quan đến văn hóa dân tộc (Một nét đẹp văn hoá của dân tộc em, bảo tồn nét đẹp văn hoá dân tộc,...)
	Bài 4: Những di sản văn hóa (văn bản thông tin) -Tiết 41: Nói và nghe: Trình bày báo cáo kết quả nghiên cứu	GV tổ chức HS thực hiện nghiên cứu và viết báo cáo trình bày kết quả cuộc thi “Tìm hiểu và bảo tồn bản sắc văn hóa của dân tộc Bana”
11	Bài 4: Nét đẹp văn hóa và cảnh quan. Tiết 33-34: Sơn Đoòng-thế giới chỉ có một.	GV liên hệ với danh lam thắng cảnh địa phương: Thành đá Tà Kôn ở K8 Vĩnh Sơn
	Bài 4: Nét đẹp văn hóa và cảnh quan. Tiết 35-36: Đồ gốm gia dụng của người Việt.	GV yêu cầu HS kể những vật dụng truyền thống của người Bana làm bằng gốm như: ghè...
	Bài 4: Nét đẹp văn hóa và cảnh quan. Tiết 39: Viết báo cáo nghiên cứu về một vấn đề tự nhiên hoặc xã hội	Có thể cho HS viết báo cáo nghiên cứu về vấn đề bảo tồn văn hóa dân tộc của địa phương.
12	Bài 9. Khám phá tự nhiên và xã hội. Tiết 97-98: Viết báo cáo kết quả nghiên cứu về một vấn đề tự nhiên hoặc xã hội.	Có thể cho HS viết báo cáo nghiên cứu về vấn đề bảo tồn văn hóa dân tộc của địa phương.

## VI. BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

<b>Lớp</b>	<b>Bài - Tiết dạy học lồng ghép</b>	<b>Hình thức, nội dung lồng ghép</b>
6	Bài 3. Tiết 31,32: Việt Nam quê hương ta	Liên hệ bảo vệ môi trường tự nhiên, giữ gìn vẻ đẹp quê hương.
	Bài 5.Tiết 57-58: Lao xao ngày hè	Liên hệ bảo vệ môi trường tự nhiên.

<b>Lớp</b>	<b>Bài - Tiết dạy học lồng ghép</b>	<b>Hình thức, nội dung lồng ghép</b>
7	Bài 1. Tiết 1, 2 - - Lời của cây	Trồng cây xanh nhằm phủ xanh đất trống, đồi núi trọc, ngăn chặn lũ lụt, thiên tai, mang lại bầu không khí trong lành, cảnh quan thiên nhiên tươi đẹp cho cuộc sống của con người, góp phần bảo vệ môi trường, chống lại những tác động của biến đổi khí hậu.
	Bài 4. Tiết 45, 46 - Cốm Vòng, Bài 4. Tiết 47, 48 - Mùa thu về Trùng Khánh nghe hạt dẻ hát, Bài 4. Tiết 52- Mùa phơi sân trước	Liên hệ các vấn đề môi trường
	Bài 7. Tiết 86- Những kinh nghiệm dân gian về thời tiết Bài 7. Tiết 87- Những kinh nghiệm dân gian về con người và xã hội	Tìm các thành ngữ, tục ngữ về môi trường
8	Bài 1. Tiết 5- Những chiếc lá thơm tho	Trồng cây xanh nhằm phủ xanh đất trống, đồi núi trọc, ngăn chặn lũ lụt, thiên tai, mang lại bầu không khí trong lành, cảnh quan thiên nhiên tươi đẹp cho cuộc sống của con người, góp phần bảo vệ môi trường, chống lại những tác động của biến đổi khí hậu.
	Bài 3. Tiết 29, 30: - Bức thư của thủ lĩnh da đỏ. Tiết 31-32:- Thiên nhiên và hồn người lúc sang thu Bài 3. Tiết 33: - Bài ca Côn Sơn	Liên hệ bảo vệ môi trường tự nhiên
	Bài 7. Tiết 86, 87- Bông chanh đỏ	Liên hệ việc nuôi nhốt động vật hoang dã, ảnh hưởng đến môi trường tự nhiên.
9	Bài 6. Tiết 75-76: Những vấn đề toàn cầu - Bài phát biểu của Tổng Thư kí liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (An-tô-ni-ô Gu-tê-rét)	Giáo dục HS có ý thức giữ gìn, bảo vệ môi trường sống
10	Bài 3: Giao cảm với thiên nhiên (thơ) Tiết 22,23: Đọc hiểu văn bản: Hương Sơn phong cảnh ca (Chu Mạnh Trinh)	Nêu cảm nhận về vẻ đẹp của phong cảnh Hương Sơn qua bài thơ, từ đó phát biểu suy nghĩ về việc phải trân trọng, giữ gìn vẻ đẹp đó như thế nào. Liên hệ giáo dục ý thức bảo vệ môi trường nơi danh thắng

<b>Lớp</b>	<b>Bài - Tiết dạy học lồng ghép</b>	<b>Hình thức, nội dung lồng ghép</b>
	Bài 3: Giao cảm với thiên nhiên (thơ) Tiết 33: Nói và nghe: Giới thiệu, đánh giá về nội dung, nghệ thuật của một bài thơ.	Vẻ đẹp của những câu thơ có liên quan đến thiên nhiên (thiên nhiên gần gũi, chan hoà với con người), môi trường sống (ứng xử giữa con người với thiên nhiên, con người với con người,...);
	Bài 7: Anh hùng và nghệ sĩ (Văn bản nghị luận- tác giả Nguyễn Trãi) -Tiết 67, 68: Đọc hiểu văn bản: Bình Ngô đại cáo (Nguyễn Trãi)	Phát vấn tích hợp với việc hướng dẫn đọc - hiểu văn bản : Giặc Minh vơ vét sản vật, tàn phá môi trường như thế nào ? Người bị ép xuống biển dòng lưng mò ngọc, ngán thay cá mập, thuồng luồng. Kẻ bị đem vào núi đãi cát tìm vàng, khốn nỗi rừng sâu, nước độc. Vét sản vật, bắt chim trả, chốn chốn lưới chăng, Nhiều nhân dân, bầy hươu đen, nơi nơi cạm đặt. Tàn hại cả giống côn trùng cây cỏ.
	Bài 7: Anh hùng và nghệ sĩ (Văn bản nghị luận- tác giả Nguyễn Trãi) -Tiết 73,74: Viết: Viết bài luận thuyết phục người khác từ bỏ một thói quen hay một quan niệm	HS viết bài luận về thói quen có hại: vứt rác bừa bãi. Từ đó giáo dục cho học sinh ý thức bảo vệ môi trường.
11	Bài 1. Tiết 1,2,3- Ai đã đặt tên cho dòng sông? Bài 1. Tiết 4, 5- Cối lá Bài 1. Tiết 7- Chiều xuân, Trăng sáng trên đầm sen	Liên hệ các vấn đề môi trường, bảo vệ môi trường tự nhiên.
	Bài 4. Tiết 30, 31- Sơn Đoòng – thế giới chỉ có một	Liên hệ các vấn đề môi trường, bảo vệ môi trường tự nhiên.
	Bài 6. Tiết 58, 59, 60- Muối của rừng	Liên hệ các vấn đề môi trường, bảo vệ môi trường tự nhiên.
12	Bài 9. Tiết 94-95 – Sự ô nhiễm nguồn nước trên bề mặt Trái Đất và hậu quả	Liên hệ các vấn đề môi trường, bảo vệ môi trường tự nhiên.

## VII. HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TÁM GIỜNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH

<b>Lớp</b>	<b>Bài - Tiết dạy học lồng ghép</b>	<b>Hình thức, nội dung lồng ghép</b>
6	Bài 1. Tiết 3,4. Thánh Gióng	- Liên hệ quan niệm của Bác: nhân dân là nguồn gốc sức mạnh bảo vệ Tổ quốc.
7	Bài 1. Tiết 1,2- Lời của cây	Liên hệ lời Bác kêu gọi trồng cây để bảo vệ môi trường
	Bài 2. Tiết 19 - Biết người, biết ta	Liên hệ lời Bác dạy các cán bộ tham mưu tác chiến: “Biết sức ta, biết sức địch thì trăm trận trăm thắng. Biết sức ta mà không biết sức địch thì thắng 1, bại 1. Không biết ta, không biết địch thì trận nào cũng thua”.
	Bài 6. Tiết 73, 74:- Tự học – một thú vui bổ ích	Liên hệ Bác Hồ - tấm gương sáng về tự học
	Bài 6. Tiết 75, 76: - Bàn về đọc sách	Liên hệ lời Bác dạy “Bất luận làm công việc gì cũng cần phải đọc sách. Người mới học chữ cần đọc để không mù lại, người làm công an cần đọc để nắm tình hình. Những người làm công việc chuyên môn cần phải đọc để nâng cao trình độ. Người làm quản lý lãnh đạo cần phải đọc để quản lý, lãnh đạo tốt hơn...”
8	Bài 7. Tiết 88: - Tục ngữ và sáng tác văn chương	Liên hệ việc Bác Hồ sử dụng thành ngữ, tục ngữ để tố cáo tội ác giặc Mỹ xâm lược và kêu gọi đồng bào cả nước đoàn kết đấu tranh (bài viết Trò xiếc tuyền cử Tổng thống Mỹ được Bác viết đăng trên báo Nhân dân số 3869 ngày 3-11-1964 chế giễu trò hề bầu cử dân chủ giả hiệu của đế quốc Mỹ)
	Bài 1. Tiết 5: - Những chiếc lá thom tho	Liên hệ lời Bác kêu gọi trồng cây để bảo vệ môi trường
9	Bài 8. Tiết 102: - Tình yêu sách	Liên hệ lời Bác dạy “Bất luận làm công việc gì cũng cần phải đọc sách. Người mới học chữ cần đọc để không mù lại, người làm công an cần đọc để nắm tình hình. Những người làm công việc chuyên môn cần phải đọc để nâng cao trình độ. Người làm quản lý lãnh đạo cần phải đọc để quản lý, lãnh đạo tốt hơn...”
	Tiết 73,74. Đấu tranh cho một thế giới hoà bình	Liên hệ tinh thần quốc tế vô sản. Tư tưởng yêu nước và độc lập dân tộc trong quan hệ với hoà bình thế giới (chống nạn đói, nạn thất học, bệnh tật, chiến tranh) của Bác
10	Tiết 67,68. Bình Ngô đại cáo (Nguyễn Trãi)	Liên hệ với tư tưởng nhân nghĩa, tư tưởng yêu nước và độc lập dân tộc là nguồn gốc tư

<b>Lớp</b>	<b>Bài - Tiết dạy học lồng ghép</b>	<b>Hình thức, nội dung lồng ghép</b>
		tượng Hồ Chí Minh.
	Tiết 71. Đọc kết nối chủ điểm: Bảo kính cảnh giới –	Sự kết hợp hài hoà giữa tình yêu thiên nhiên, cuộc sống và bản lĩnh người chiến sĩ cách mạng Hồ Chí Minh.
	Tiết 85. Đọc mở rộng theo thể loại: Buổi học cuối cùng (An-phông-xơ Đơ-đê)-	Tinh thần giữ gìn tiếng mẹ đẻ. Liên hệ một số câu nói của Bác về tiếng mẹ đẻ (Hồ Chí Minh toàn tập, tập 5, tr712).
	-Tiết 92,93: Đọc hiểu văn bản: Hịch tướng sĩ (Trần Quốc Tuấn)	Liên hệ với tư tưởng yêu nước và độc lập dân tộc của Bác
	Tiết 94,95. Đọc hiểu văn bản: Nam quốc sơn hà – bài thơ Thần khẳng định chân lí độc lập của đất nước (Theo Nguyễn Hữu Sơn)-	Liên hệ với nội dung Bản Tuyên ngôn độc lập của Bác để làm rõ quan niệm và tinh thần đấu tranh vì độc lập của Tổ quốc.
	Bài 1. Tiết 4, 5- Cối lá	Liên hệ lời Bác kêu gọi trồng cây để bảo vệ môi trường
11	Bài 2. Tiết 12, 13- Một cây bút và một quyển sách có thể làm thay đổi thế giới Bài 2. Tiết 14, 15- Người trẻ và hành trang vào thế kỉ XXI	Liên hệ lời Bác: "Thời trước, giáo dục là gõ đầu trẻ để kiếm cơm ăn. Có cơm chùa thì đánh chuông. Bây giờ nhiệm vụ giáo dục khác trước... Mục đích giáo dục bây giờ là phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, đào tạo lớp người, lớp cán bộ mới"
	Bài 9. Tiết 93, 94, 95- Tôi đã học tập như thế nào?	Liên hệ Bác Hồ - tấm gương sáng về tự học
12	Tiết 79, 80, 81. Tuyên ngôn độc lập (Hồ Chí Minh)	Tích hợp lòng yêu nước và tư tưởng dân tộc về độc lập tự do và những đóng góp lớn lao về văn chính luận của Bác.